

Số: 133/2026/QĐST- HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 08 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 149; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 89/2026/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Bùi Thị Thùy H, sinh năm 1969;

Nơi cư trú: tổ E, khu phố T, phường U, tỉnh Quảng Ninh;

- Ông Nguyễn Trung H1, sinh năm 1964;

Nơi cư trú: tổ E, khu D, phường C, tỉnh Quảng Ninh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Bùi Thị Thùy H và ông Nguyễn Trung H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đủ điều kiện kết hôn và đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh (nay là phường U, tỉnh Quảng Ninh) vào ngày 30/12/2019. Căn cứ khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình thì hôn nhân của ông H1, bà H được pháp luật công nhận và bảo vệ. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 11 năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng không thể hoá giải, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 12 năm 2024 đến nay, tình cảm vợ, chồng không còn.

Xét thấy: mâu thuẫn vợ chồng giữa ông H1, bà H đã thực sự trầm trọng, việc thuận tình ly hôn là tự nguyện và hai bên đã thoả thuận được về nghĩa vụ chịu lệ phí Tòa án phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình nên cần ghi nhận.

[2] Quá trình giải quyết, Toà án đã hoà giải để vợ, chồng đoàn tụ nhưng không thành, ông H1, bà H vẫn cương quyết xin ly hôn. Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 31 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Bùi Thị Thùy H và ông Nguyễn Trung H1 thuận tình ly hôn.
- Về con chung: không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.
- Về tài sản chung, nợ chung: bà Bùi Thị Thùy H và ông Nguyễn Trung H1 không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về các vấn đề khác: không.

2. Về lệ phí Toà án: bà Bùi Thị Thùy H chịu toàn bộ số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000896 ngày 09/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Bà H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 1 – Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Quảng Ninh; Phòng THA dân sự khu vực 1 – Quảng Ninh;
- UBND phường Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh (cơ quan đăng ký kết hôn);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự; VP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu